TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 46/2019/DS-PT Ngày 20-3-2019 V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản và góp hụi	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Phượng

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị An Tiên

Ông Nguyễn Quốc Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kiều Thanh là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnhTây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Trần Văn Sự - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 3 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 225/2018/TLPT- DS ngày 05 tháng 12 năm 2018 về tranh chấp "Hợp đồng vay tài sản và góp hụi"

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 27/2018/DS-ST ngày 13 tháng 9 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 32/2019/QĐ-PT ngày 04 tháng 3 năm 2019 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Lê Thị Kim H (Hương), sinh năm 1980; cư trú tại: Tổ 3, ấp Tân Phước, xã Tân Bình, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh, có mặt.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn V, sinh năm 1960; cư trú tại: Số 391/16/7D, đường Huỳnh Tấn Phát, khu phố 1, phường Tân Thuận Đông, Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh là người đại diện theo ủy quyền, (Theo văn bản ủy quyền ngày 07 tháng 9 năm 2016), có mặt.

- *Bị đơn*: Bà Lê Thị Hồng V, sinh năm 1955, có mặt.

Ông Đào Văn C, sinh năm 1952, vắng mặt.

Cùng cư trú tại: Số nhà 44, ấp Phước Tân II, xã Phan, Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

Người đại diện hợp pháp của ông Chi: Bà Lê Thị Hồng V, sinh năm 1955, cư trú tại: Số nhà 44, tổ 16, ấp Phước Tân II, xã Phan, Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh là người đại diện theo ủy quyền. (Theo văn bản ủy quyền ngày 11/11/2016).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông Đào Văn C: Luật sư Đinh Thái H thuộc Đoàn luật sư tỉnh Tây Ninh là luật sư cộng tác viên của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Tây Ninh theo Quyết định số 108/QĐ-TTTGPL ngày 07/11/2016 về việc cử Luật sư cộng tác viên tham gia tố tụng, có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Chị Đào Kim H1, sinh năm 1989, có mặt.

2. Anh V Văn V, sinh năm 1984, có mặt.

Cùng cư trú tại: Số nhà 44, tổ 16, ấp Phước Tân II, xã Phan, Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

Người kháng cáo – bà Lê Thị Hồng V, ông Đào Văn C, anh V Văn V và chị Đào Kim H1.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 05/10/2016 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án Chị Lê Thị Kim H trình bày:

Bà Lê Thị Hồng V là mợ của chồng cũ của chị Hằng. Bà V có tham gia góp hụi, các dây hụi do chị làm chủ thảo và trong quá trình góp hụi có vay tiền của chị Hằng nhiều lần, cụ thể như sau:

* Về tiền nợ hụi:

1. Dây hụi 500.000 đồng, ngày 16/4/2015, khui 02 lần/tháng vào ngày 16/4/2015 và 30/4/2015, hụi gồm 32 phần, bà V (đứng tên trong danh sách hụi là "Má vợ Lợi") tham gia 10 phần, bà V đã hốt hụi kỳ thứ 2 vào ngày 30/4/2015, hốt 10 phần, kêu 300.000 đồng, hốt được số tiền 95.000.000 đồng, đóng hụi được 14 kỳ còn nợ 16 kỳ hụi chết với số tiền 80.000.000 đồng. Trong dây hụi này chị Đào Kim H1 có tham gia hụi cùng bà V, trong đó chị Hằng nợ tiền hụi là 16.000.000 đồng, bà V nợ 64.000.000 đồng. Dây hụi đã mãn ngày 30/7/2016.

2. Dây hụi 1.000.000 đồng/tháng, ngày 10/01/2014 âl (danh sách hụi cung cấp cho Tòa án ghi ngày 10/01/2015 âm lịch): Gồm 32 phần, mãn 10/8/2016 âm lịch (viết tắt là al), bà V tham gia 10 phần với tên trong danh sách hụi là "Má vợ lợi". Ngày 10/01/2014 bà V hốt 4 phần hụi, hụi kêu 360.000 đồng, hốt được số tiền 99.200.000đồng. Ngày 10/3/2014 (âm lịch), bà V hốt 3 phần, hụi kêu 410.000 đồng, hốt được số tiền 57.330.000 đồng. Ngày 10/9/2014, bà V tiếp tục hốt 2 phần hụi, hụi kêu 560.000 đồng, hốt được số tiền 36.240.000 đồng. Bà V đã đóng 23 kỳ hụi chết nợ 9 kỳ tổng cộng 90.000.000 đồng, trong dây hụi này chị Đào Kim H1 có tham gia hụi cùng bà V, trong đó chị Hằng nợ là 36.000.000 đồng còn lại là của bà V 54.000.000 đồng.

3. Dây hụi 1.000.000 đồng/tháng mở ngày 20/11/2013, gồm 36 phần, bà V (đứng tên trong danh sách hụi là "Má vợ Lợi") tham gia 10 phần. Bà V hốt các lần hụi cụ thể: Ngày 20/6/2014 al, bà V hốt 6 phần, hụi kêu 660.000 đồng, bà V nhận 150.600.000 đồng. Ngày 20/01/2015 bà V hốt 2 phần, hụi kêu 560.000 đồng, hốt số tiền 33.040.000 đồng. Ngày 20/8/2016 bà V hốt 02 phần, kêu 570.000 đồng, hốt được số tiền là 40.360.000 đồng. Bà V đóng được 26 kỳ còn nợ 10 kỳ hụi chết số tiền 100.000.000 đồng, trong dây hụi chị Đào Kim H1 có tham gia hụi cùng bà V trong đó bà V nợ 60.000.000 đồng, chị Hằng nợ 40.000.000 đồng. Hụi đã mãn ngày 20/9/2016 âm lịch.

4. Dây hụi 1.000.000 đồng/tháng, mở ngày 20/9/2014 âl, gồm 36 phần, bà V tham gia 10 phần với tên trong danh sách hụi là "Má vợ Lợi". Ngày 20/10/2015 âl, bà V kêu hụi 380.000 đồng, hốt 06 phần được số tiền 163.920.000 đồng (đã trừ tiền hoa hồng 380.000 đồng x 22 kỳ = 13.640.000 đồng x 6 phần). Ngày 20/9/2014 al, bà V tiếp tục kêu hụi 380.000đồng, hốt 02 phần được số tiền 43.400.000 đồng. Ngày 20/8/2015, bà V kêu 680.000 đồng; hốt 02 phần được số tiền 39.360.000 đồng, đã đóng 15 kỳ còn nợ 21 kỳ hụi chết là 210.000.000 đồng, trong dây hụi trên chị Đào Kim H1 có tham gia cùng bà V trong đó bà V nợ số tiền hụi 126.000.000 đồng và chị Hằng nợ số tiền 84.000.000 đồng. Hụi mãn ngày 20/8/2017

5. Dây hụi 2.000.000 đồng/tháng, mở ngày 29/02/2015 al, gồm 25 phần, mãn ngày 29/02/2017, bà V tham gia 07 phần với tên trong danh sách hụi là "má vợ Lợi". Bà V hốt hụi như sau: Ngày 29/02/2015 âl hốt 04 phần, kêu 480.000 đồng, đóng 1.520.000 đồng x 25 kỳ x 4 phần = 148.000.000 đồng. Ngày 29/5/2015, bà V hốt 3 phần, hốt được số tiền 86.000.000 đồng, đã đóng hụi chết 10 kỳ còn nợ 15 kỳ số tiền là 210.000.000 đồng, trong dây hụi chị Đào Kim H1 có tham gia hụi cùng bà V trong đó bà V nợ 120.000.000 đồng, chị Hằng nợ 90.000.000 đồng. Hụi mãn ngày 29/02/2017.

6. Dây hụi 500.000 đồng/tháng, mở ngày 10/3/2014 al (dây 1) gồm 30 phần, bà V (đứng tên trong danh sách hụi là "Má vợ Lợi") tham gia 01 phần, ngày 10/4/2014 al, bà V kêu 175.000 đồng, hốt được số tiền 9.325.000 đồng. Bà V đóng hụi chết được 22 kỳ, còn nợ 8 kỳ với số tiền 4.000.000 đồng. Hụi đã mãn ngày 10/7/2016.

7. Dây hụi 500.000 đồng/tháng, mở ngày 10/3/2014 al (dây 2) gồm 30 phần, bà V tham gia 1 phần với tên trong danh sách hụi là "Má vợ Lợi". Ngày 10/4/2014 al, bà V kêu 175.000 đồng hốt được số tiền 9.325.000 đồng. Hụi mãn ngày 10/7/2016 al, bà V đóng được 22 kỳ còn nợ 08 kỳ số tiền 4.000.000 đồng.

Tổng cộng bà V còn nợ số tiền: 432.000.000 đồng, chị Đào Kim H1 và anh V Văn V còn nợ số tiền: 266.000.000 đồng; nay chị yêu cầu bà V, ông Chi, chị Đào Kim H1, anh V Văn V trả số tiền trên.

* Về tiền vay: Chị cho bà V vay tiền nhiều lần bắt đầu từ thời gian nào và vay số tiền cụ thể bao nhiêu chị không nhớ, mỗi lần cho vay có khi 30.000.000 đồng, 50.000.000 đồng, 150.000.000 đồng, mỗi lần vay đều làm giấy, do bà V ký tên giấy vay tiền, mục đích vay để mua bò, kéo dài bao lâu chị không nhớ,

lãi suất là 10%, do tình nghĩa trong gia đình nên chưa nhận tiền lãi chị vẫn cho bà V tiếp tục vay. Đến ngày 20/4/2016 thì chị và bà V thống nhất số tiền vay còn nợ là 500.000.000 đồng và chị đã bỏ hết các giấy nợ từng lần. Chị giao tiền cho bà V, ông Chi không biết và không liên quan đến chị Đào Kim H1, anh V; chỉ khi đi tất toán tiền nợ hụi thì ông Chi mới biết việc bà V vay tiền. Tổng cộng bà V, ông Chi còn nợ số tiền hụi và tiền vay 1.198.000.000 đồng.

Đến ngày 26/5/2016 giữa chị Hằng và ông Chi, bà V, chị Kim Hằng, anh V lập giấy bán đất để cấn trừ số nợ 01 tỷ đồng. Tuy nhiên nay chị khởi kiện yêu cầu thanh toán nợ hụi và nợ vay nên không yêu cầu thực hiện việc chuyển nhượng quyền sử dụng đất theo giấy bán đất ngày 6/5/2016 al.

Tại bản tự khai ngày 06/12/2016 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn bà Lê Thị Hồng V và ông Đào Văn C do bà V là người đại diện theo ủy quyền trình bày:

Bà thừa nhận có mối quan hệ là mợ của chồng cũ chị Hằng, bà có tham gia góp hụi do chị Hằng làm chủ thảo, cụ thể:

1. Dây hụi 500.000 đồng nữa tháng ngày 16/4/2015, khui 02 lần/tháng vào ngày 16/4/2015 và 30/4/2015 âl: bà có tham gia dây hụi này của chị Hằng (Hương), bà tham gia 10 phần, bà tham gia dùm chị Đào Kim H1, anh V Văn V 2 phần, của bà tham gia 8 phần, bà đã hốt cho chị Đào Kim H1 2 phần, 8 phần còn lại của bà chưa hốt. Chị Đào Kim H1 trực tiếp nhận tiền với chị Hằng, bà không nhận thay. Bà đóng hụi đến tháng 9/2016 thì ngưng, đóng hụi tại nhà chị Hằng, hụi mãn vào tháng 9/2016. Hiện chị Hằng còn nợ bà số tiền: 83.800.000 đồng.

2. Dây hụi 1.000.000 đồng/tháng ngày 10/01/2014 âl, gồm 32 phần, mãn 10/8/2016 al, bà V tham gia 10 phần, trong đó bà tham gia dùm chị Hằng 4 phần, của bà 06 phần, khi tham gia chị Hằng (Hương) không có giao giấy hụi; 6 phần hụi của bà chưa hốt hụi nên chị Hằng còn nợ bà tiền hụi, chị Hằng hốt 01 phần, còn sống 3 phần. Hàng tháng bà có tham gia khui hụi và đóng hụi trực tiếp cho chị Hằng. Hiện chị Hằng còn nợ 99.450.000 đồng.

3. Dây hụi 1.000.000 đồng/tháng mở ngày 20/11/2013 (mở hụi ở Núi khi làm rẫy), hụi mãn ngày 20/9/2016 al, gồm 36 phần, bà V tham gia 10 phần với tên trong danh sách hụi là "Má vợ Lợi", trong đó bà tham gia 6 phần, chị Hằng tham gia 04 phần, bà chưa hốt hụi nên còn sống 6 phần, chỉ có chị Hằng con của bà hốt 4 phần hụi. Hiện chị Hằng còn nợ 196.000.000 đồng.

4. Dây hụi 1.000.000 đồng/tháng, khui ngày 20/9/2014 âl: Bà tham gia 10 phần, trong đó bà tham gia 6 phần, bà tham gia dùm chị Đào Kim H1 4 phần. Bà đóng hụi đến tháng 9/2016 thì ngưng do chị Hằng nói ngưng hụi, bà chưa hốt hụi nên chị Hằng còn nợ bà số tiền 196.000.000 đồng.

5. Dây hụi 2.000.000 đồng/tháng mở ngày 29/02/2015 al, gồm 25 phần, mãn ngày 29/02/2017, bà V tham gia 07 phần, trong đó chị Hằng tham gia 03 phần, bà Vân 04 phần, bà đóng hụi đến tháng 9/2016 thì ngưng do chị Hằng tự ngưng, chị Hằng còn nợ bà số tiền 160.000.000 đồng.

6. Dây hụi 500.000 đồng/tháng, mở ngày 10/3/2014 al (dây 1) mãn 10/7/2016, gồm 30 phần, bà V (đứng tên trong danh sách hụi là "Má vợ Lợi") tham gia 01 phần, ngày 10/4/2014 Al bà V kêu 175.000 đồng, đóng 325.000 đồng, đăng 9.325.000 đồng, đã đăng. Bà V đóng hụi chết đến tháng 9/2016 (AL), bà không còn nợ chị Hằng.

7. Dây hụi 500.000 đồng/tháng, mở ngày 10/3/2014 al (dây 2) mãn 10/7/2016, gồm 30 phần, bà V (đứng tên trong danh sách hụi là "Má vợ Lợi") tham gia 01 phần nhưng chưa hốt hụi, bà đã đóng đến tháng 9/2016 thì ngưng, do bà không nhớ ngày mãn hụi nên đóng đến tháng 9/2016 (AL) nên bà không nợ chị Hằng, chị Hằng nợ bà 15.000.000 đồng.

Tổng cộng Chị Lê Thị Kim H còn nợ lại bà số tiền 789.000.000 đồng, bà không nợ tiền hụi của chị Hằng.

*Về tiền vay: Bà không vay tiền của chị Hằng, giấy chốt nợ bà không biết nên bà không đồng ý trả cho chị Hằng số tiền trên.

Ngày 21 tháng 4 năm 2017 bà Lê Thị Hồng V có đơn yêu cầu phản tố, yêu cầu Chị Lê Thị Kim H có trách nhiệm trả cho bà số tiền 216.000.000 (hai trăm mười sáu triệu) đồng là tiền hụi của hai dây hụi mở ngày 20-11-2013 hụi 500.000 đồng, bà đã góp hụi xong cho chị Hằng, chị Hằng chưa đăng hụi cho bà.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trình bày

- Theo bản tự khai ngày 06-12-2016 và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án chị Đào Kim H1 trình bày:

Chị có nhờ mẹ của chị tham gia góp hụi do Chị Lê Thị Kim H làm chủ thảo

1. Dây hụi thứ nhất mở ngày 16/4/2015: Hụi 500.000 đồng nửa tháng, khui 02 lần/tháng (16/4/2015 và 30/4/2015 âm lịch): chị có tham gia dây hụi này do chị Hằng làm chủ hụi, chị đã hốt 2 phần, hốt vào tháng 3/2016 đăng hụi số tiền 5.000.000 đồng; lần 2 hốt vào tháng 4/2016 được số tiền 8.000.000 đồng nhưng chị Hằng không đăng hụi, chị đã đóng hụi chết đến khi mãn hụi xong nhưng chưa trừ vào số tiền này. Hiện chị Hằng còn nợ chị 8.000.000 đồng.

2. Dây hụi thứ hai: Hụi 1.000.000 đồng, khui 01 lần/tháng ngày 10/01/2014 âl (danh sách hụi cung cấp cho Tòa án ghi ngày 10/01/2015 âl) chị có tham gia dây hụi này do chị Hằng làm chủ hụi, do mẹ chị là bà V tham gia dùm, chị hốt 1 phần ngày 10/6/2014 số tiền 10.000.000 đồng, không làm giấy tờ, còn 3 phần hụi sống, đóng hụi đầy đủ đến 30/10/2016, đóng dư 3 tháng, do hụi mãn vào ngày 30/7/2016. Chị Hằng còn nợ 42.000.000 đồng.

3. Dây hụi thứ ba: Hụi 1.000.000 đồng, khui 01 lần/tháng mở ngày 20/11/2013 (mở hụi ở Núi khi làm rẫy) chị có tham gia dây hụi này do chị Hằng làm chủ hụi, do mẹ chị là bà V tham gia dùm. Chị đã hốt hết 4 phần, đã đăng hụi đã đóng đến mãn hụi, khi đóng tiền không có làm giấy tờ. Chị hốt hụi vào tháng 5/2015 hốt 01 phần, tháng 7/2015 hốt 1 phần, tháng 9/2015 hốt 1 phần hốt 11.2015 hốt 01 phần, chị Hằng đã đăng hụi, chị đóng hụi đến tháng 9/2016 thì

ngưng, đóng đến mãn nên không còn nợ số tiền 40.000.000 đồng. Chị đóng hụi chết dến tháng 10/2016, dư 3 kỳ số tiền 12.000.000 đồng nên chị Hằng nợ chị số tiền 12.000.000 đồng.

4. Dây hụi thứ tư: Hụi 1.000.000 đồng, khui 01 lần/tháng, khui ngày 20/9/2014 âl: Chị tham gia 4 phần, đã hốt 3 phần, gồm ngày 20/2/2014 hốt 1 phần được số tiền 9.000.000 đồng, tháng 4/2014 hốt 01 phần được 12.000.000 đồng, tháng 6/2014 hốt 01 phần số tiền 14.000.000 đồng còn 1 phần chưa hốt. Chị Hằng còn nợ chị 1 kỳ hụi sống số tiền 36.000.000 đồng. Chị đóng hụi chết đến tháng 9/2016 thì ngưng, do chị Hằng ngưng hụi. Hiện chị Hằng nợ chị 45.000.000 đồng.

5. Dây hụi thứ năm mở ngày 29/02/2015 al: Hụi 2.000.000 đồng, khui 01 lần/tháng: Hụi gồm 25 phần, mãn ngày 29/02/2017; chị tham gia 3 phần, chị hốt 01 phần ngày 28/7/2015 kêu 1.100.000 đồng, được số tiền 14.000.000 đồng, trừ cò còn 13.000.000 đồng, chị Hằng đăng đủ tiền, khi hốt không có làm giấy hốt hụi, còn 2 kỳ hụi sống, chị đóng hụi đến tháng 9/2016 thì ngưng. Chị Hằng còn nợ chị 80.000.000 đồng.

Đối với 02 dây hụi 500.000 đồng/tháng ngày 10/3/2014 al (dây 1) mãn 10/7/2016 thì chị không tham gia.

Chị Lê Thị Kim H còn nợ anh chị tổng cộng 120.000.000 đồng, chị không nợ tiền chị Hằng.

- Theo bản tự khai ngày 06-12-2016 và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án anh V Văn V trình bày:

Anh thống nhất lời trình bày của vợ anh là chị Đào Kim H1 có tham gia góp hụi, các dây hụi như trên do Chị Lê Thị Kim H làm chủ thảo, việc góp hụi mỗi kỳ vợ chồng anh chị gởi cho bà V nộp. Hiện Chị Lê Thị Kim H còn nợ anh chị tổng cộng 120.000.000 đồng, anh chị không nợ tiền chị Hằng.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 27/2018/DS-ST ngày 13 tháng 9 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh đã quyết định:

Căn cứ Điều 471, 479 của Bộ luật dân sự năm 2005, Điều 27 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Chị Lê Thị Kim H về "Hợp đồng vay tài sản và hợp đồng góp hụi".

Buộc bà Lê Thị Hồng V, ông Đào Văn C có trách nhiệm trả cho Chị Lê Thị Kim H số tiền 932.000.000 đ (chín trăm ba mươi hai triệu đồng).

Buộc bà Lê Thị Hồng V, ông Đào Văn C, chị Đào Kim H1, anh V Văn V có trách nhiệm liên đới trả cho Chị Lê Thị Kim H số tiền 266.000.000 (hai trăm sáu mươi sáu triệu) đồng.

Ghi nhận chị Hằng không yêu cầu tính lãi suất.

- Không chấp nhận phản tố của bà Lê Thị Hồng V yêu cầu Chị Lê Thị Kim H trả số tiền hụi 216.000.000 (hai trăm mười sáu triệu) đồng.

- Ghi nhận "Giấy bán đất" lập ngày 20/4/2016 giữa chị Hằng với bà V, ông Chi, chị Đào Kim H1, anh V Văn V không có thật

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về lãi suất chậm trả, chi phí giám định, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 24/9/2018, bà Lê Thị Hồng V, ông Đào Văn C, anh V Văn V và chị Đào Kim H1 có đơn kháng cáo cho rằng bà V, ông Chi, anh V, chị Hằng không có vay và nợ tiền Chị Lê Thị Kim H thực tế chị Hằng còn nợ tiền hụi của bà V, ông Chi, anh V, chị Đào Kim H1.

Tại phiên tòa người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn ông Đinh Thái H trình bày ý kiến: Nguyên đơn cho rằng ứng tiền để đăng hụi cùng 01 lần cho các phần hụi bà V, chị Đào Kim H1 đã tham gia là không phù hợp với Nghị định 144 ngày 27/11/2006. Danh sách hụi có tên bà V là hành vi đơn phương của chủ hụi. Khoản tiền vay không có ông Chi ký tên, ông Chi không có liên quan đến khoản nợ, bản án tuyên về trách nhiệm trả nợ và yêu cầu của nguyên đơn trong đơn khởi kiện có sự mâu thuẫn. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông Chi

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh:

Về tố tụng: Hội đồng xét xử, Thẩm phán và Thư ký phiên tòa đã tuân thủ đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Việc chấp hành của người tham gia tố tụng thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử, căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự không chấp nhận kháng cáo của bà V, ông Chi, chị Đào Kim H1, anh V giữ nguyên bản án sơ thẩm. Tại cấp phúc thẩm ông Chi, bà V xin miễn giảm tiền án phí do ông Chi là người có công với cách mạng, hơn nữa bà V, ông Chi là người cao tuổi theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của kiểm sát viên, xét thấy:

Xét yêu cầu kháng cáo của bà V, ông Chi và anh V, chị Đào Kim H1 thì thấy rằng:

[1] Quá trình giải quyết vụ án bà V thừa nhận bà có chơi 07 dây hụi do chị Hằng làm chủ thảo. Thời gian khui hụi và tên của bà trong danh sách khui hụi là má vợ Lợi là đúng như chị Hằng trình bày. Tại bản tự khai ngày 6/12/2016 và biên bản lấy lời khai (Bút lục 85, 95) và tại phiên tòa bà V cho rằng các dây hụi đã mãn, tuy nhiên bà chưa nhận được tiền hụi.

[2] Xét thấy, đối với dây hụi thứ 1 thì tại giấy hốt hụi viết tay thể hiện của dây hụi ngày 500.000 đồng khui ngày 16/4/2015 và 30/4/2015 chị Hằng đã đăng cho bà V số tiền hụi là 95.000.000 đồng. Bà V đã ký tên và ghi rõ "tôi đã đọc kỹ nhận đủ tiền" trong giấy trên (Bút lục 53).

Dây hụi thứ 2: dây hụi 1.000.000 đồng/ tháng khui ngày 10/01/2014 (trong giấy hụi ghi 10/1/2015), giấy hốt hụi thể hiện chị Hằng đã đăng cho bà V

số tiền hụi là 192.770.000 đồng, bà V ký tên và ghi rõ trong giấy "tôi đã đọc kỹ đồng ý ký tên (bút lục 56).

Dây hụi thứ 3: dây hụi 1.000.000 đồng/khui ngày 20/11/2013 chị Hằng đã đăng cho bà V số tiền hụi là 147.000.000 đồng, bà V đã ký tên và ghi rõ "tôi đã đọc kỹ đồng ý ký tên" (bút lục 52).

Dây hụi thứ 4: dây hụi 1.000.000 đồng/tháng khui ngày 20/9/2014. Theo giấy hốt hụi (bút lục 60) chị Hằng có đăng tiền hụi cho bà V, anh V, chị Đào Kim H1, số tiền hụi 163.920.000 đồng, giấy viết tay trên anh V, chị Hằng có lăn tay và bà V có ký tên và ghi rõ nội dung "tôi đã đọc kỹ và đồng ý ký tên"

Dây hụi thứ 5: dây hụi 2.000.000 đồng/tháng khui ngày 29/02/2015, tại giấy hốt hụi (bút lục 58) thể hiện Chị Lê Thị Kim H đã đăng số tiền hụi là 234.400.000 đồng giấy viết tay trên anh V, chị Hằng có lăn tay và bà V có ký tên và ghi rõ nội dung "tôi đã đọc kỹ và đồng ý ký tên".

Đối với giấy hốt hụi. 02 dây hụi 500.000 đồng mở ngày 10/3/2014 thì chị Hằng đã đăng cho bà V tổng cộng số tiền hụi là 18.700.000 đồng. Bà V có ký tên và ghi rõ "tôi đã đọc kỹ đồng ý ký tên hụi một tháng" trong giấy trên (búc lục 54).

Mặt khác, tại giấy viết tay hốt hụi thể hiện đối với dây hụi ngày 20/11/2013, bà V hốt hụi giùm cho con là Đào Kim H1 04 phần hụi và chị Hằng đã đăng số tiền 73.400.000 đồng, giấy hốt hụi bà V ký tên (bút lục 55); Giấy tay hốt hụi (bút lục 57) thể hiện số tiền hốt hụi bà V hốt giùm chị Hằng dây hụi ngày 20/9/2014 là 82.760.000 đồng và nội dung giấy tay thể hiện "nay tôi hốt hụi giùm con tôi. Nếu sau này con tôi không đóng thì tôi sẽ chịu trách nhiệm đóng thế" bà V viết và ký tên.

Tại giấy tay hốt hụi (bút lục 59) thể hiện số tiền hụi còn nợ lại tổng cộng 698.000.000 đồng, giấy viết tay trên anh V, chị Đào Kim H1 có lăn tay và bà V ký tên và ghi rõ nội dung " tôi đã đọc kỹ và đồng ý ký tên"

[3] Đối với khoản tiền vay: Ngày 20/4/2016, giữa Chị Lê Thị Kim H và bà Lê Thị Hồng V cùng các con là Đào Kim H1 và Võ Văn V thống nhất số tiền bà V, chị Hằng, anh V còn nợ chị Hằng là 1.198.000.000 đồng trong đó tiền mượn là 500.000.000 đồng và tiền nợ hụi là 698.000.000 đồng. Ngày 6-5-2016, bà V ông Chí, chị Đào Thị Hằng, anh V Văn V và chị Hằng có ký giấy tay bán diện tích đất 10.000m^2 với giá 01 tỷ đồng (bút lục 61-62).

Tại kết luận giám định số 3162/C54B ngày 9/10/017 kết luận dấu vân tay tên giấy chốt nợ số tiền 1.1980.000.000 đồng và giấy bán đất là của anh V Văn V, Đào Văn C và Đào Kim H1 in ra.

[4] Tại biên bản lấy lời khai ngày 15/6/2017 (bút lục 252) ông Chi thừa nhận kinh tế trong gia đình do bà V quyết định, bà V chơi hụi để chăm lo cho gia đình nên không chấp nhận lời trình bày của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông Chi.

[5] Ngày 21/4/2017 bà V phản tố yêu cầu Chị Lê Thị Kim H thanh toán số tiền hụi bà chưa hốt của 02 dây hụi 1.000.000 đồng/tháng khui ngày 20/11/2013 số tiền 216.000.000 đồng. Quá trình giải quyết vụ án, Chị Lê Thị Kim H chỉ thừa nhận bà V có tham gia 01 dây hụi 1.000.000 đồng/tháng ngày 20/11/2013 và đã hốt hụi theo giấy tay hốt hụi (bút lục 52) và bà V cũng thừa nhận giấy tay hốt hụi trên bà có ký tên. Bà V kháng cáo yêu cầu chấp nhận yêu cầu phản tố của bà nhưng bà không cung cấp chứng cứ chứng minh bà có chơi 02 dây hụi chưa hốt như bà trình bày nên không có căn cứ chấp nhận.

Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bà V, ông Chi, anh V, chị Đào Kim H1;

[6] Về án phí: Ngày 26/9/2018, ông Chí có đơn xin miễn tiền án phí với lý do là người có công với cách mạng theo Quyết định số 290/2005/QĐ-TTg ngày 8/11/2015 và tại cấp phúc thẩm, ông Chi, bà V xin miễn tiền án phí, xét thấy ông Chi, bà V là người cao tuổi nên xem xét miễn án phí sơ phúc thẩm đối với bà V, ông Chi. Đối với yêu cầu kháng cáo của chị Đào Kim H1, anh V Văn V không được chấp nhận nên anh chị phải chịu án phí theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 1 Điều 29 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Do đó, hội đồng xét xử sửa án sơ thẩm về án phí. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 02 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự

Căn cứ Điều 471, 479 của Bộ luật dân sự năm 2005, Điều 27 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Điểm đ khoản 1 Điều 12 và khoản 1 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Chị Lê Thị Kim H về "Hợp đồng vay tài sản và hợp đồng góp hụi".

1.1 Buộc bà Lê Thị Hồng V, ông Đào Văn C có trách nhiệm trả cho Chị Lê Thị Kim H số tiền 932.000.000 đ (chín trăm ba mươi hai triệu đồng).

1.2 Buộc bà Lê Thị Hồng V, ông Đào Văn C, chị Đào Kim H1, anh V Văn V có trách nhiệm liên đới trả cho Chị Lê Thị Kim H số tiền 266.000.000 (hai trăm sáu mươi sáu triệu) đồng.

1.3 Ghi nhận chị Hằng không yêu cầu tính lãi suất.

1.4 Không chấp nhận phản tố của bà Lê Thị Hồng V yêu cầu Chị Lê Thị Kim H trả số tiền hụi 216.000.000 (hai trăm mười sáu triệu) đồng.

1.5 Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi

hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo lãi suất quy định tại Khoản 2, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015

1.6 Ghi nhận "Giấy bán đất" lập ngày 20/4/2016 giữa chị Hằng với bà V, ông Chi, chị Đào Kim H1, anh V Văn V không có thật

2. Về chi phí tố tụng khác: Bà V ông Chi, chị Đào Kim H1, anh V Văn V phải chịu chi phí tố tụng, giám định là 3.300.000 (ba triệu ba trăm ngàn) đồng. Chị Lê Thị Kim H đã nộp số tiền 3.300.000 đồng. Bà V, ông Chi, chị Đào Kim H1, anh V có trách nhiệm thanh toán cho Chị Lê Thị Kim H số tiền chi phí giám định là 3.300.000 đồng (ba triệu ba trăm ngàn đồng).

3. Về án phí:

- Án phí sơ thẩm: Chị Lê Thị Kim H không phải chịu tiền án phí. Chi Cục Thi hành án Dân sự Huyện Dương Minh Châu hoàn trả chị Hằng số tiền án phí đã nộp 23.970.000 (hai mươi ba triệu chín trăm bảy mươi ngàn) đồng theo biên lai thu số 0014549 ngày 20/10/2016.

Miễn án phí cho bà Lê Thị Hồng V, ông Đào Văn C. Hoàn trả cho bà Lê Thị Hồng V tiền tạm ứng án phí đã nộp 5.400.000 (năm triệu bốn trăm ngàn) đồng theo biên lai thu số 0015178 ngày 25/4/2017 tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

Chị Đào Kim H1, anh V Văn V phải chịu án phí 6.650.000 (sáu triệu sáu trăm năm mươi ngàn) đồng.

- Án phí phúc thẩm: Miễn án phí phúc thẩm cho ông Chi, bà V. Hoàn trả cho ông Chi, bà V tiền tạm ứng án phí phúc thẩm mỗi người 300.000 đồng theo biên lai thu số 0011061 ngày 25/9/2018 và 0011079 ngày 04/10/2018 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

Chị Đào Kim H1, anh V Văn V phải chịu án phí mỗi người 300.000 đồng theo biên lai thu số 0011062 và 0011063 ngày 25/9/2018 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

Trường hợp quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND. TTN;
- Phòng KTNV.TAT;
- TAND huyện DMC;
- Chi cục THADS huyện DMC
- Những người tham gia tố tụng;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu tập án.

Nguyễn Thị Thúy Phượng